Trung A Ham - Thich Tue Sy dich (57)

Kinh A Hàm — Trung A Hàm

Trung A Ham - Thich Tue Sy dich

Thư mục BuddhaSasana

Lưu ý: Đọc với phông chữ CN-Times nâng cấp hay Arial Unicode MS

Trung A H m Kinh

Mục Lục Tổng Quát

01. PHẨM BẢY PHÁP

02. PHẨM NGHIỆP TƯƠNG ƯNG

03. PHẨM XÁ-LÊ TỬ TƯƠNG ƯNG

04. PHẨM VỊ TẰNG HỮU PHÁP

05. PHẨM TẬP TƯƠNG ƯNG

06. PHẨM VƯƠNG TƯƠNG ƯNG

07. PHẨM TRƯỜNG THỌ VƯƠNG

72. Kinh Trường Thọ Vương Bổn Khởi

73. Kinh Thiên

74. Kinh Bát Niệm

75. Kinh Tịnh Bất Động Đạo

76. Kinh Úc-Già-Chi-La

77. Kinh Sa-Kê-Đế Tam Tộc Tánh Tử

78. Kinh Phạm Thiên Thỉnh Phật

79. Kinh Hữu Thắng Thiên

80. Kinh Ca-Hi-Na

81. Kinh Niệm Thân

82. Kinh Chi-Ly-Di-Lê

83. Kinh Trưởng Lão Thượng Tôn Thụy Miên

84. Kinh Vô Thích

85. Kinh Chân Nhân

86. Kinh Thuyết Xứ

08. PHẨM UẾ

09. PHẨM NHÂN

10. PHẨM LÂM

11. PHẨM ĐẠI (Phần đầu)

12. PHẨM PHẠM CHÍ (Phần đầu)

12. PHẨM PHẠM CHÍ (Phần sau)

13. PHẨM CĂN BỔN PHÂN BIỆT

14. PHẨM TÂM

15. PHẨM SONG

16. PHẨM ĐẠI (Phần sau)

17. PHẨM BÔ-ĐA-LỢI

18. PHẨM LỆ

Source: LotusMedia lotusmedia.net

KINH TRUNG A HÀM

Hán Dịch: Phật Đà Da Xá & Trúc Phật Niệm, Việt Dịch & Hiệu Chú: Thích Tuệ Sỹ

7. PHẨM TRƯỜNG THỌ VƯƠNG
85.
KINH CHÂN NHÂN [1]
T ôi nghe như vầy.
Một thời Đức Phật du hóa tại nước Xá-vệ, trong rừng Thắng, vườn Cấp cô độc.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

“Ta sẽ nói cho các ngươi nghe về pháp chân nhân, và pháp không phải chân nhân [02] . Hãy lắng nghe, hãy khéo tư niệm”.

Các Tỳ-kheo thọ giáo lắng nghe.

Phật nói:

“Thế nào là pháp không phải chân nhân? Ở đây có một người thuộc dòng dõi hào quý, xuất gia học đạo và những người khác thì không như vậy. Người ấy nhân vì dòng dõi hào quý mà quý mình khinh người. Đó gọi là pháp không phải chân nhân. Pháp chân nhân xét nghĩ như thế này: ‘Ta không phải nhân bởi dòng dõi hào quý mà đoạn trừ được dâm, nộ, si. Hoặc có người nào đó không phải dòng dõi hào quý mà xuất gia học đạo, thực hành pháp như pháp, tùy thuận pháp, hướng đến pháp và thứ pháp [03] , do đó mà được cúng dường, cung kính’. Như vậy, vị này thú hướng sự chứng đắc pháp chân đế nhưng không quý mình, không khinh người. Đó gọi là pháp chân nhân.

“Lại nữa, hoặc có người đoan chánh, khả ái, những người khác không được như vậy. Người kia nhân vì mình đoan`chánh, khả ái ià qUý mình khinx người. Đó gọi là pháp

khôg phải châl nhân. PhÁp chân nhân x©t nghĩ(như thế này:((‘Ta khüng phải do vẻ đoan chánh khả ái này mC đoạn trừ được dãm, nộ, si. Hoặccó người nào đó(không đoan chánh khả ái nhƐngthực hành phãp như pháp, M 0 tùy thwận 0háp, Hưồng pháp, thứ pháp, do đó được cúnf dường"cung kính”. Như vy vị này tú hưng sự chứng đắc 0háp ghân đế, nhưng không quý`mình khiNh Người. Đó gọi là ph!p chn nhn.

“Lại nữa, hoặc"có mớt người hùng biện, luận giỏm, những người khãc không được như vậy. Ngườ +ia nhân vì iùng bin. luận giỏy ià quế mình khinh ngưaI. Đó gễi là điều của kẻ khôfg phải ch¢n nhân. Pháp chân nhân xét nghĩ $như thế này: ‘Ta không phải do tài(hùng biện, luận giỏi này mà đoạn trừ được dâm, nộ, si. Hoặc có người nào đó không có tài hùng biện, luận giỏi, nhưng người ấy thực hành pháp như pháp, tùy thuận pháp, hướng pháp, thứ pháp, do đó mà được cúng dường cung kính’. Như vậy, vị này thú hướng sự chứng đắc pháp chân đế, nhưng không quý mình, không khinh người. Đó gọi là pháp chân nhân.

“Lại nữa, hoặc có người thuộc hàng Trưởng lão, quen biết với vua, nổi tiếng với mọi người và có đại phước, những người khác không được như vậy. Người kia nhân vì là Trưởng lão, vì quen biết với vua, vì nổi tiếng với mọi người và có đại phước mà quý mình khinh người. Đó gọi là pháp không phải chân nhân. Pháp chân nhân xét nghĩ như thế này: ‘Ta không phải do Trưởng lão, không phải do quen biết với vua, nổi tiếng với mọi người và có đại phước mà đoạn trừ được dâm, nộ, si. Hoặc có người nào đó không phải là Trưởng lão, không quen biết với vua, không nổi tiếng với mọi người và cũng không có đại phước, nhưng người ấy thực hành pháp như pháp, tùy thuận pháp, hướng pháp, thứ pháp, do đó mà được cúng dường cung kính’. Như vậy, vị này thú hướng sự chứng đắc pháp chân đế, nhưng không quý mình, không khinh người. Đó gọi là pháp chân nhân.

“Lại nữa, hoặc có người tụng kinh, trì luật, học A-tỳ-đàm [04] , thuộc làu A-hàm [05] , học nhiều kinh sách, người khác không được như vậy. Người kia nhân vì thuộc làu A-hàm, học nhiều kinh sách nên quý mình khinh người. Đó gọi là pháp không phải chân nhân. Pháp chân nhân xét nghĩ như thế này: ‘Ta không phải do thuộc làu A-hàm, học nhiều kinh sách mà đoạn trừ được dâm, nộ, si. Hoặc có người nào đó không thuộc làu A-hàm, cũng không học nhiều kinh sách, nhưng người ấy thực hành pháp như pháp, tùy thuận pháp, hướng pháp, thứ pháp, do đó mà được cúng dường cung kính’. Như vậy, vị này thú hướng sự chứng đắc pháp chân đế, nhưng không quý mình, không khinh người. Đó gọi là pháp chân nhân.

“Lại nữa, hoặc có người mặc y phấn tảo, nhiếp ba pháp phục, trì y bất mạn [06] , người khác không được như vậy. Người kia nhân vì trì y bất mạn nên quý mình khinh người. Đó gọi là pháp không phải chân nhân. Pháp chân nhân xét nghĩ 0như thế này: ‘Ta khôno phảh do trì y rất$mạn nà`-à đoạn trừ được Dâml nộ, si. Hoặg cý người no đó khôn' trì y bất mạn nhưjg thực hành pHáp như pháp,! tùy0thuận php, hướng pháp, thứ pÁp, do đó mà Dược cúng dường cung kínH’. Như vậy, vị này thþ hướng sự chỹng đắc pháp chân đế, nhỉng không quý mình, không kxinh người. Đ gọi là pháp chân nh¢n>

“Lại nỏa, hoặc cò nGư6i thường đichất thực, cβm chỉ ngang bằng năm thăng, chỉ khất thực hạn cuộc nơi bảy nhà, Chỉ"ăn mộtbữa, quá giờ neố không ung nFớc trái cây [07] , người khác khônc được như vậy. NfƠời kia nh"n vì quá gi˜ ngọ$không uạng nước trái - cây m quý mènhkhInh người. Đó gọi!là pháp không`phi chân nhân. Pháp thượng nhân xét nghĩ như thế này: ‘Ta không phải do sự quá giờ ngọ không uống nước trái cây này mà đoạn trừ được dâm, nộ, si. Hoặc có người nào đó không dứt bỏ sự quá giờ ngọ uống nước trái cây, nhưng người ấy thực hành pháp như pháp, tùy thuận pháp, hướng pháp, thứ pháp, do đó mà được cúng dường cung kính’. Như vậy, vị này thú hướng sự chứng đắc pháp chân đế, nhưng không quý mình, không khinh người. Đó gọi là pháp chân nhân.

“Lại nữa, hoặc có người ở chỗ rừng vắng sơn lâm, dưới gốc cây, hoặc ở núi cao hay nơi đất trống, hoặc nơi gò mả, hoặc có thể biết thời; người khác không được như vậy. Người kia nhân vì biết thời mà quý mình khinh người. Đó không phải là pháp chân nhân. Pháp chân nhân xét nghĩ như thế này: ‘Ta không phải do sự biết thời này mà đoạn trừ được dâm, nộ, si. Hoặc có người nào đó không biết thời nhưng người ấy thực hành pháp như pháp, tùy thuận pháp, hướng pháp, thứ pháp, do đó mà được cúng dường cung kính’. Như vậy, vị này thú hướng sự chứng đắc pháp chân đế, nhưng không quý mình, không khinh người. Đó gọi là pháp chân nhân.

“Lại nữa, hoặc có người vừa được Sơ thiền; người kia nhân vì được Sơ thiền mà quý mình khinh người. Đó gọi là pháp không phải chân nhân. Pháp chân nhân xét nghĩ như thế này: ‘Về Sơ thiền, Đức Thế Tôn nói là vô lượng chủng loại, nếu có kế chấp thì gọi là ái [08] vậy. Do đó người ấy được cúng dường cung kính’. Như vậy, vị này thú hướng sự chứng đắc pháp chân đế, nhưng không quý mình, không khinh người. Đó gọi là pháp chân nhân.

“Lại nữa, hoặc có người được đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ thiền; được Không xứ, Thức xứ, Vô sở hữu xứ, Phi hữu tưởng phi vô tưởng xứ, người khác không được như vậy. Người kia nhân vì được phi hữu tưởng phi vô tưởng xứ nên quý mình khinh người. Đó gọi là pháp không phải chân nhân. Pháp chân nhân xét nghĩ như thế này: ‘Phi hữu tưởng phi vô tưởng, Đức Thế Tôn nói là vô lượng chủng loại, nếu có kế chấp thì gọi đó là ái, do đó người ấy được cúng dường cung kính’. Như vậy, vị này thú hướng sự chứng đắc pháp chân đế, nhưng không quý mình, không khinh người. Đó gọi là pháp chân nhân.

“Các ngươi hãy nhận biết pháp chân nhân và pháp không phải chân nhân. Sau khi biết được pháp thượng nhân và pháp không phải chân nhân rồi, hãy dứt bỏ pháp không phải chân nhân và hãy học pháp chân nhân”.

Giàu, đẹp trai, nói giỏi,
Trưởng lão, tụng nhiều kinh,
Y, thực, tu núi, thiền,
Sau cùng bố vô sắc.
“Các ngươi nên học như vậy”.
Phật thuyết như vậy, các Tỳ-kheo nghe Đức Phật thuyết, hoan hỷ phụng hành.

-ooOoo-

Chú thích:

[01] Tương đương Pāli M.
113. Sappurisa-suttaṃ. Biệt dịch, No.48.
[02] Chân nhân pháp ;
No.18: hiền giả. Pāli: Sappurisa-dhamma, chân nhân pháp, thiện nhân pháp thiện sĩ pháp.
[03] Hành pháp như pháp, tùy thuận ư pháp, hướng pháp thứ pháp . Pāli: dhammānudhamma-paṭṭpanno sāmicīpaṭṭipannoanudhammacāri; là người thực hành pháp và tùy pháp, thực hành chân chính, có hành vi tùy thuận pháp. [04] A-tỳ-đàm ; thường chỉ Luận tạng. Pāli: abhidhamma. [05] Nguyên trong bản: A-hàm-mộ , thường chỉ Kinh tạng. Pāli: āgama. [06] Bất mạn y . Pāli: amāna-cīvara, y không kiêu mạn, hay amanāpa-cīvara, y xấu xí? [07] Bất ẩm tương . [08] Ái ; Tống-Nguyên-Minh: thọ (chấp thủ). Pāli: paṭhamajjhānasamāpattiyā pi kho atammayatā, sự chứng đạt Sơ thiền được nói là có tánh không tham luyến.

-ooOoo-

trang trÆ°á»›c

Ä‘áº§u trang

trang káº¿

[Thư mục BuddhaSasana]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.